

Chuyển dịch giá bán lẻ điện theo cơ chế giá điện hai thành phần

Nguyễn Đức Chính – chinh1.nd@vdsc.com.vn

- Bộ Công thương hiện đang có kế hoạch chuyển dịch cơ chế giá bán lẻ điện theo hướng cơ chế giá điện 2 thành phần, nhằm tăng tính minh bạch trong giá điện, khuyến khích sử dụng điện hiệu quả và đảm bảo nguồn vốn để đầu tư cho hệ thống truyền tải, điều phối điện.
- Cơ chế giá điện 2 thành phần bao gồm giá công suất và giá điện năng.
- Trong giai đoạn thử nghiệm, cơ chế này sẽ mang lại lợi ích cho nhóm khách hàng công nghiệp với nhu cầu công suất cực đại cao và ổn định, cũng như khuyến khích người dùng tối ưu hóa nhu cầu sử dụng điện.

Chuyển đổi cơ chế giá bán lẻ điện

Hiện tại, tổng tiền điện mà người tiêu dùng phải trả được xác định bằng cách nhân sản lượng điện tiêu thụ (kWh) với đơn giá phù hợp (đồng/kWh). Đơn giá áp dụng cho từng khách hàng được xác định dựa trên các yếu tố như: loại hình khách hàng (sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt), cấp điện áp sử dụng (từ dưới 6 kV đến trên 110 kV) và khung thời gian sử dụng điện (thấp điểm, bình thường và cao điểm).

Trong thời gian tới, Bộ Công Thương định hướng chuyển dịch từ cơ chế giá điện một thành phần hiện nay sang **cơ chế giá điện hai thành phần (GD2TP)**. Đây là mô hình giá điện bán lẻ trong đó khách hàng phải thanh toán hai cấu phần chi phí, bao gồm: **giá công suất** (phần cố định) và **giá điện năng** (phần biến đổi), thay vì chỉ trả một thành phần chi phí điện năng như trước đây.

Bảng 1: Biểu phí giá điện một thành phần hiện tại (đồng/kWh)

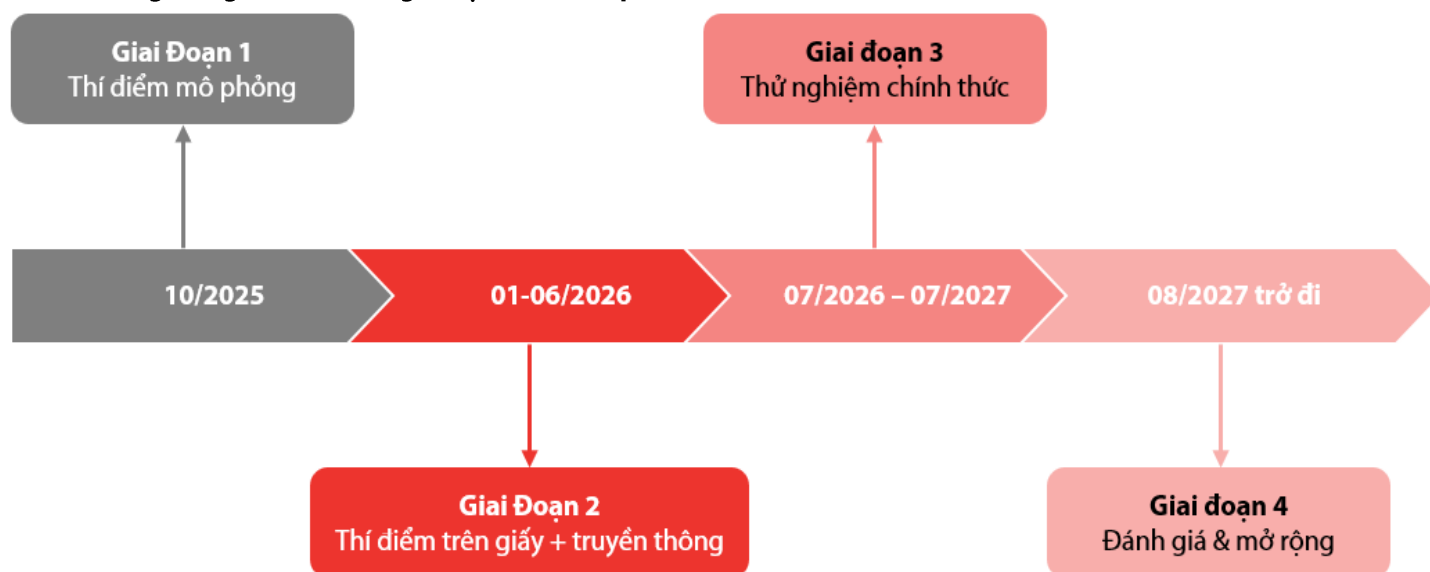
	Cấp điện áp (kV)						
Hành chính sự nghiệp	0 - 6	>6					
Bệnh viện, trường học	2.072	1.940					
Hành chính công	2.226	2.138					
Ngành sản xuất	0 - 6	7 - 22	22 - 110	>110			
Giờ bình thường	1.987	1.899	1.833	1.811			
Giờ thấp điểm	1.300	1.234	1.190	1.146			
Giờ cao điểm	3.640	3.508	3.398	3.266			
Kinh doanh	0 - 6	6 - 22	>22				
Giờ bình thường	3.152	3.108	2.887				
Giờ thấp điểm	1.918	1.829	1.609				
Giờ cao điểm	5.422	5.202	5.025				
	Bậc sử dụng (kWh/tháng)						Công tơ trả trước
Sinh hoạt (kWh)	0 - 50	51 - 100	101 - 200	201 - 300	301 - 400	>401	
	1.984	2.050	2.380	2.998	3.350	3.460	2.909
Giá bán lẻ bình quân							
2.204							

Nguồn: Quyết định số 1279/QĐ-BCT, CTCK Rong Viet

Mục tiêu của việc áp dụng cơ chế GD2TP gồm: (1) minh bạch hóa giá điện, phản ánh đúng chi phí cung ứng điện cho người sử dụng; (2) khuyến khích sử dụng điện hiệu quả; và (3) đảm bảo nguồn doanh thu, tạo cơ sở tài chính cho việc mở rộng và nâng cấp hệ thống truyền tải, điều độ điện.

GD2TP được xem là một bước tiến quan trọng và cần thiết trong quá trình chuyển dịch từ thị trường điện độc quyền sang thị trường điện cạnh tranh, theo lộ trình đã được xác định tại Quyết định số 63/QĐ-TTg năm 2013 và cập nhật trong Quy hoạch điện VIII. Theo định hướng của Bộ Công Thương, cơ chế giá điện hai thành phần sẽ được thí điểm và từng bước áp dụng trên phạm vi toàn quốc, tiến tới thay thế hoàn toàn cơ chế giá điện một thành phần hiện hành. Trong cuối năm 2025, GD2TP sẽ đi vào thí điểm với mục tiêu triển khai diện rộng trong năm 2027.

Hình 2: Khung thời gian triển khai giá điện hai thành phần



Nguồn: EVN, Bộ Công Thương, CTCK Rồng Việt

Theo như Bộ Công Thương, chi phí giá điện của người sử dụng sẽ được xác định như sau:

$$TC = C_p \times P_{Max} + C_a \times A_p$$

Trong đó, TC: Tổng tiền điện phải trả, gồm

(1) Thành phần công suất:

C_p : Đơn giá công suất (đồng/kW/tháng) – phản ánh chi phí cố định để hệ thống luôn sẵn sàng cấp điện.

P_{Max} : Công suất cực đại (kW) trong tháng, đo bằng công tơ (giá trị trung bình lớn nhất trong chu kỳ 30 phút). Nếu khách hàng có nhiều công tơ, Pmax tính riêng cho từng công tơ.

(2) Thành phần điện năng:

C_a : Đơn giá điện năng (đồng/kWh), có thể chia theo giờ cao điểm – bình thường – thấp điểm.

A_p : Điện năng tiêu thụ thực tế trong kỳ ghi chỉ số (kWh).

Bảng 2: Biểu phí thử nghiệm giá điện 2 thành phần

Cấp	Điện áp (kV)	Giá cố định (VND/kW/tháng)	Giá biến đổi (VND/kWh)		
			Thấp điểm	Bình thường	Cao điểm
Cao áp	110 trở lên	209.459	843	1.253	2.162
Trung áp cao	22 - 110	235.414	859	1.275	2.182
Trung áp	6 - 22	240.050	871	1.280	2.189
Hạ áp	0 - 6	286.153	904	1.332	2.251

Nguồn: EVN, Bộ Công Thương, CTCK Rồng Việt

Ảnh hưởng của giá điện 2 thành phần

Đối với nhóm khách hàng hộ dân cư, chúng tôi cho rằng chi phí tiền điện có thể tăng khi áp dụng cơ chế GD2TP. Nguyên nhân đến từ việc công suất cực đại của hộ dân cư được cố định ở mức điện áp 220V, khiến các hộ luôn chịu mức giá điện thuộc nhóm thấp áp, thay vì được áp dụng biểu giá lũy tiến theo sản lượng tiêu thụ như trước đây. Phần lớn các hộ dân cư nhiều khả năng sẽ phải trả mức tiền điện cao hơn hiện tại, trong khi chỉ những hộ có mức tiêu thụ điện lớn mới có thể tiệm cận mức chi trả theo cơ chế giá điện một thành phần hiện hành.

Tuy nhiên, trong giai đoạn thử nghiệm hiện tại, GD2TP chỉ áp dụng cho những khách hàng sử dụng trên 200.000 kWh/tháng, cao hơn rất nhiều mức tiêu thụ bình quân của các hộ gia đình tại Việt Nam. Trong các giai đoạn tương lai, khung giá GD2TP có thể thay đổi để phản ánh chính xác hơn nhu cầu tiêu thụ của các hộ gia đình nhỏ lẻ.

Đối với khách hàng xí nghiệp, sản xuất: Đối với nhóm này, chi phí tiền điện có thể giảm nhẹ hơn mức hiện tại, đặc biệt là đối với các nhà máy, xí nghiệp với nhu cầu sử dụng điện lớn. Ngoài ra, cơ chế này còn có tác dụng khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cơ sở vật chất (hệ thống biến áp, pin lưu trữ,...) để tối đa hiệu quả sử dụng điện. Theo như chúng tôi ước tính, tại mức giá hiện tại cơ chế GD2TP sẽ giúp doanh nghiệp tiết kiệm khoảng 5% chi phí tiền điện mỗi tháng.

Bảng 3: Mô phỏng chi phí điện doanh nghiệp theo 2 cơ chế (kịch bản công suất cực đại 500kW; tiêu thụ 200.000 kWh/tháng)

	Cơ chế 1 thành phần	Cơ chế 2 thành phần	Tăng/ giảm
Điện áp (V/ kV)	-	>110	
Công suất cực đại (kW)	-	500	
Giá công suất (VND/kW/tháng)	-	209.459	
Chi phí công suất	-	104.729.500	
Điện năng sử dụng (kWh/tháng)	200.000	200.000	
Đơn giá điện năng (VND/kWh) (*)	2.009	1.378	
Chi phí điện năng	401.700.000	275.550.000	
Tổng chi phí	401.700.000	380.279.500	-5%
Giá điện trung bình (VND/kWh)	2.008,5	1.901,4	-5%

Nguồn: EVN, Bộ Công Thương, CTCK Rồng Việt ước tính

(*): đây là mức giá điện bình quân, gồm 6 tiếng thấp điểm, 12 tiếng bình thường và 6 tiếng cao điểm

Đối với hệ thống điện quốc gia/ EVN: Cơ chế GD2TP có thể giúp ổn định dòng doanh thu, giảm rủi ro biến động sản lượng tiêu thụ đồng thời giúp phản ánh chính xác chi phí đầu tư hạ tầng. Doanh thu từ phần giá cố định sẽ được dùng để đầu tư phát triển lưới điện/ điều độ điện, một vấn đề đặc biệt quan trọng trong bối cảnh chi phí sản xuất - truyền tải - phân phối điện ngày càng biến động, đặc biệt do sự gia tăng của các nguồn năng lượng tái tạo không ổn định (như điện gió, điện mặt trời). Tuy nhiên, để thực hiện hiệu quả cơ chế, EVN cần phải tuyên truyền, làm rõ cơ chế cho người dùng cũng như chuẩn bị hệ thống phần mềm dữ liệu đo đếm chính xác công suất tiêu thụ của mỗi khách hàng.

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon - 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM

T (+84) 28 6299 2006 **E** info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn **MST** 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Kim Liên, Q. Đống Đa, Hà Nội

T (+84) 24 6288 2006
F (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,
TP. Nha Trang, Khánh Hòa

T (+84) 25 8382 0006
F (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ

T (+84) 29 2381 7578
F (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2 VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

T (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3 Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

T (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

T (+84) 25 1777 2006



**DỊCH VỤ PHÂN TÍCH & TƯ VẤN ĐẦU TƯ
TỐT NHẤT VIỆT NAM 2025**
GIẢI THƯỞNG GLOBAL BANKING & FINANCE

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities, 2025.**

Bloomberg: VDSC <Go>